

Số: 56/2023/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục
phổ thông công lập thuộc tỉnh Gia Lai năm học 2023 - 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của
Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ
thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học
tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 1502/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức học phí đối với
cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh Gia Lai năm
học 2023 - 2024; Báo cáo thẩm tra số 115/BC-BVHXXH ngày 23 tháng 6 năm
2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non,
giáo dục phổ thông công lập thuộc tỉnh Gia Lai năm học 2023 - 2024.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông và học viên học tại các cơ sở
giáo dục thường xuyên của các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục
quốc dân thuộc tỉnh Gia Lai quản lý.

b) Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc tỉnh Gia Lai
quản lý.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức học phí

1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập:

STT	Nội dung	Mức thu học phí (Đơn vị: đồng/trẻ em/tháng hoặc đồng/học sinh/tháng)			
		Các xã, phường, thị trấn không có trong Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021	Xã khu vực I	Xã khu vực II	Xã khu vực III
1	Mầm non	66.000	60.000	55.000	50.000
2	Trung học cơ sở	66.000	60.000	55.000	50.000
2	Trung học phổ thông	115.000	110.000	105.000	100.000

Xã khu vực I, II, III theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

2. Trong trường hợp học trực tuyến (học online), mức học phí đối với cơ sở giáo dục phổ thông công lập bằng 75% mức học phí quy định tại khoản 1 Điều này. Không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp trong phạm vi, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2024. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VPQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài PT - TH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH**Hồ Văn Niên**